

Bản án số: 26/2024/HS-PT

Ngày: 21-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Nam Tiến

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thu Hương

Ông Phạm Trường Du

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tài - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Cù Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 01/2024/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Văn H, do có kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2023/HS-ST ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Phạm Văn H, sinh ngày 22/7/1987 tại huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 2 P, xã X, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Hà Thị Đ; có vợ là Nguyễn Thị Lan P và 02 con; tiền án: ngày 12/5/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại bản án số 255/2015/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí, đến ngày 07/9/2023 bị cáo mới thi hành hình phạt bổ sung (chưa được xóa án tích); tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- **Người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo:**

1. Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1980; địa chỉ: khu 3, thị trấn T1, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa (là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan); vắng mặt.

2. Anh Trịnh Huy B, sinh năm 1967; địa chỉ: SN 28/77, đường H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan); vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Quốc T1, sinh năm 1981; địa chỉ: SN 112, đường T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/08/2022, Phạm Văn H có giấy phép lái xe hạng E điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 36H-025.xx (xe của anh Nguyễn Quang T) di chuyển trên đường QL 47C theo hướng từ thị trấn T đi xã H. Khi đến khu vực Công ty may S thuộc thôn 7, xã V, huyện T thì phát hiện xe mô tô BKS 36B5-772.xx do chị Lê Thị H1 điều khiển đi phía trước, cùng chiều giảm tốc độ, chuyển hướng sang phải. Do không đảm bảo khoảng cách an toàn với xe phía trước nên Phạm Văn H đánh lái xe chuyển hướng sang trái (phần đường của xe đi ngược chiều) thì đâm va vào xe ô tô BKS 36C-087.xx (chủ sở hữu là anh Trịnh Huy B) do anh Nguyễn Quốc T1 điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả, H và anh T1 bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện T, 02 xe ô tô bị hư hỏng nặng.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, trưng cầu dấu vết trên phương tiện và thu thập các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án.

* Tại biên bản khám thương ngày 25/8/2023 tại Bệnh viện Đa khoa huyện T đối với Nguyễn Quốc T1 thể hiện: Sung đau, trầy xước biến dạng cẳng chân trái; đối với Phạm Văn H thể hiện: Máu, thái dương phải có 02 vết thương KT (02x01)cm; gót chân phải có vết thương rách lóc da nham nhỡ KT (3x2)cm; mặt, tay, chân hai bên có nhiều vết trầy xước da rỉ máu; 02 đùi không thấy sung nề bầm tím nhưng đau, hạn chế vận động.

* Khám nghiệm hiện trường kết quả cho thấy: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường QL 47C thuộc địa phận thôn 7, xã V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, mặt đường rải nhựa bằng phẳng rộng 7,2m, vạch sơn giữa mặt đường là nét đứt, hai bên là khu dân cư. Tại thời điểm khám nghiệm trời mưa, đường trơn ướt, trên đường không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị che khuất. Tại khu vực nơi xảy ra tai nạn không có hệ thống biển báo hiệu đường bộ.

Lấy cột điện số 2.5/T6 trên lề đường phía Tây đường QL 47C làm mốc (ký hiệu A). Lấy mép đường phía Tây làm chuẩn (ký hiệu B). Tiến hành khám nghiệm hiện trường ghi nhận dấu vết sau:

- Số 1: Xe ô tô BKS 36H-025.xx đỗ trên mặt đường, đầu xe quay hướng Đông Nam, đuôi xe quay hướng Tây Bắc, trục sau cùng bên phải cách B là 2,05m, cách A là 3,9m, trục sau bên phải cách B là 3,9m, trục trước bên trái cách trục trước bên trái xe ô tô BKS 36C-087.xx là 3,75m.

- Số 2: Xe ô tô BKS 36C-087.xx đỗ trên mặt đường, đầu xe quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng Tây Nam, trục trước bên trái cách B là 6,7m, trục sau bên trái cách B là 5,65m.

Xung quanh vị trí xe ô tô BKS 36C-087.xx và xe ô tô BKS 36H-025.xx, trên mặt đường có nhiều mảnh nhựa, kim loại rơi vãi với nhiều kích thước, hình dạng khác nhau. Xung quanh vị trí xe ô tô BKS 36H-025.xx rơi vãi nhiều cát trên mặt đường, xung quanh vị trí xe ô tô BKS 36C-087.xx rơi vãi nhiều đất, đá trên mặt đường. Phần đầu hai xe bị móp méo, biến dạng.

* Tiến hành khám phương tiện:

- Đối với xe ô tô BKS 36C-087.xx: Mặt trước ngoài bên trái đầu xe, mặt và má ngoài lớp trước bên trái, mặt ngoài la - răng lớp trước bên trái, mặt trước ngoài bên trái thùng xe, mặt trước ngoài khung chắn gầm bên trái có các vết cà trượt làm mòn, xước, nứt vỡ kim loại, vỡ toàn bộ kính chắn gió đầu xe, mòn rách cao su, mòn xước cong vênh rách kim loại kích thước 320cm x 250cm, các vết có chiều từ ngoài vào tâm, từ trước về sau, từ phải qua trái. Vị trí cao nhất của các vết cách mặt đất là 250cm.

- Đối với xe ô tô BKS 36H-025.xx: Mặt trước ngoài 1/2 bên trái đầu xe có các vết cà trượt làm mòn xước, nứt vỡ nhựa, vỡ kính chắn gió trước và kính chắn gió của bên phải đầu xe, mòn xước, cong vênh, rách kim loại kích thước 205cm x 240cm. Các vết có chiều từ trước về sau, từ phải qua trái, mặt các vết tại vị trí cà trượt bám dính chất màu đen dạng cao su. Các vết cao cách mặt đất là 58cm - 298cm (có bản ảnh kèm theo).

* Kết quả trưng cầu dấu vết trên phương tiện:

Tại bản kết luận số 3166/KL-KTHS ngày 19/9/2022 của phòng PC09 Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện: mặt trước 1/2 bên trái đầu xe ô tô BKS 36H-025.xx với mặt ngoài bên trái đầu xe ô tô BKS 36C-087.xx.

- Tại thời điểm va chạm hai phương tiện chuyển động ngược chiều nhau.

- Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm giữa hai phương tiện.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trích xuất camera an ninh tại Công ty may S tại thôn 7, xã V, huyện T và trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định kỹ thuật số đối với video có liên quan đến vụ tai nạn. Kết quả: Video gửi đi giám định không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

Kiểm tra nồng độ cồn đối với những người điều khiển xe có liên quan, kết quả: Nguyễn Quốc T1, Phạm Văn H đều có kết quả đo nồng độ cồn là 0,000mg/l.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 272/KL-HĐĐGTS ngày 16/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện T kết luận:

- Các bộ phận hư hỏng của xe ô tô BKS 36H-025.xx trị giá 348.400.000đ.

- Các bộ phận hư hỏng của xe ô tô BKS 36C-087.xx trị giá 151.600.000đ.

Đối với thương tích của anh Nguyễn Quốc T1: Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định thương tích, tuy nhiên anh T1 không đồng ý đi giám định và có đơn từ chối giám định thương tích. Cơ quan CSĐT tiến hành dẫn giải anh T1 đi giám định thương tích nhưng anh T1 không chấp hành.

* Về dân sự: Phạm Văn H đã bồi thường cho ông Trịnh Huy B là chủ xe ô tô BKS 36C-087.xx số tiền 220.000.000đ và bồi thường cho anh Nguyễn Quốc T1 số tiền 90.000.000đ. Ông B và anh T1 không có yêu cầu gì thêm.

Anh Nguyễn Quang T không yêu cầu Phạm Văn H bồi thường về phần dân sự liên quan đến việc hư hỏng xe ô tô BKS 36H-025.xx.

* Về thu giữ, xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ xe ô tô BKS 36H-025.xx, xe ô tô BKS 36C-087.xx và các giấy tờ liên quan. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT công an huyện T đã trả lại phương tiện và giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu. Tiếp tục tạm giữ giấy phép lái xe của Phạm Văn H lưu trong hồ sơ vụ án chờ xử lý theo quy định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 94/2023/HS-ST ngày 16/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa quyết định:

1. Căn cứ vào: điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (BLHS):

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Phạm Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên trả lại cho Phạm Văn H 01 giấy phép lái xe số 990130891xxx do Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 10/8/2020, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/11/2023, được sửa đổi, bổ sung ngày 11/12/2023 bị cáo Phạm Văn H kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, với các lý do:

- Bản án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 15 tháng tù giam là quá nặng, bị cáo không chấp nhận;

- Kết quả trưng cầu dấu vết phương tiện xe 36C-087.xx số 3166/KL-KTHS ngày 19/9/2022 và bị cáo gây thiệt hại tài sản 151.600.000 đồng là quá cao so với thực tế vì xe 36C-087.xx đã quá cũ và đời xe thấp, giá trị xe cũng thấp.

Ngày 27/11/2023 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quang T kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại tình tiết của vụ án, giám định lại phương tiện xe 36C-087.xx vì kết quả trưng cầu dấu vết phương tiện xe 36C-087.xx số 3166/KL-KTHS ngày 19/9/2022 thiệt hại tài sản 151.600.000 đồng là quá cao so với thực tế, vì xe 36C-087.xx đã quá cũ và đời xe thấp, giá trị của xe cũng thấp.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo Phạm Văn H xuất trình thêm đơn đề nghị của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trịnh Huy B, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giấy xác nhận bị cáo là lao động chính và duy nhất phải trực tiếp nuôi dưỡng thân nhân không có khả năng lao động cùng một số tài liệu khác liên quan đến việc bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút một phần kháng cáo về yêu cầu hủy bản án sơ thẩm và định giá lại tài sản đối với xe ô tô 36C-087.xx, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thuộc trường hợp được xem xét theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, bị cáo đã có vợ nên không phải là lao động duy nhất trong gia đình. Bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ yếu tố nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo để xử phạt bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù là phù hợp, đảm bảo căn cứ pháp luật. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS): Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H cũng như nội dung kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quang T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 94/2023/HS-ST ngày 16/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quang T làm theo đúng quy định tại Điều 332, 333 BLTTHS, trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quang T (là người có kháng cáo) đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng và không thuộc trường hợp bất khả kháng, xét thấy việc vắng mặt của anh T không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351 BLTTHS, HĐXX phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Quang T.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/8/2022, Phạm Văn H có giấy phép lái xe hạng E điều khiển xe ô tô BKS 36H-025.29 di chuyển trên đường tỉnh lộ 506 theo hướng từ thị trấn T đi xã H. Khi đến đoạn đường trước cổng Công ty may S Việt Nam thuộc thôn 7, xã V, huyện T do không giữ khoảng cách an toàn, không làm chủ tốc độ nên khi phát hiện phía trước cùng chiều có xe mô tô giảm tốc độ, bật xi nhan xin đường chuyển hướng thì Phạm Văn H đánh lái sang phần đường bên trái đâm va vào xe ô tô BKS 36C-087.xx do anh Nguyễn Quốc T1 điều khiển đang đi ngược chiều. Hậu quả, xe ô tô BKS 36C-087.xx bị thiệt hại trị giá 151.600.000 đồng.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân huyện T đã tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hư hỏng tài sản, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Bị cáo có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, do đó cần phải được

xử lý nghiêm minh. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm đơn đề nghị của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trịnh Huy B (chủ xe ô tô BKS 36C-087.xx), đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giấy xác nhận bị cáo là lao động chính và duy nhất phải trực tiếp nuôi dưỡng thân nhân không có khả năng lao động cùng một số tài liệu khác liên quan đến việc bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng.

Xét thấy: đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thuộc trường hợp được xem xét theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, bị cáo đã có vợ nên không phải là lao động duy nhất trong gia đình, các tài liệu khác là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được xem xét tại cấp sơ thẩm. Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù là phù hợp, đảm bảo căn cứ pháp luật. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Đối với nội dung kháng cáo về kết quả định giá tài sản đối với xe ô tô BKS 36C-087.xx: Bị cáo đã rút nội dung kháng cáo này nên HĐXX phúc thẩm không xem xét giải quyết.

[3] Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quang T:

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tiến hành lập biên bản làm việc để xác định thiệt hại tài sản và đề nghị Hội đồng định giá tài sản UBND huyện T tiến hành định giá tài sản đối với 02 xe ô tô. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 272/KL-HĐĐGTS ngày 16/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện T đã kết luận giá tài sản của các bộ phận hư hỏng xe ô tô BKS 36C-087.xx là 151.600.000 đồng. Việc định giá của Hội đồng định giá tài sản là khách quan, trên cơ sở xem xét báo giá thiệt hại tài sản của các Công ty TNHH T L T.H; Công ty TNHH dịch vụ ô tô L N; Công ty TNHH thương mại M N. Quá trình xét xử tại cấp sơ thẩm, anh T không có ý kiến gì về kết quả định giá nêu trên. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quang T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đề nghị không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H, cũng như nội dung kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quang T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm là có căn cứ.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Phạm Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quang T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b, e khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quang T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 94/2023/HS-ST ngày 16/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa về hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn H, như sau:

- Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quang T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0002725 ngày 11/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, anh T đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện T;
- TAND huyện T;
- CQ CSĐT Công an huyện T;
- CQ THAHS Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo; người có QL, NV liên quan;
- Tổ HC-TP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Nam Tiến

